



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : ____ Yes, ____ No

EXIT VISA: ____ Yes ____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN CAO THANG
Last Middle First

Current Address 25/5 Nguyen Hue - Catte - Dong Thap

Date of Birth 1938 Place of Birth _____

Previous Occupation (before 1975) Teacher
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 01-07-1983 To Present

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
--------------------------------------	---------------------

_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI ANH	04-13-1944	wife
NGUYEN CAO PHUONG THAO	1972	daughter
NGUYEN CAO THONG	1977	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Date: 29-07-1988

To: THE DIRECTOR OF THE O.D.P. OFFICE
127 Sathorn Tai Road
BANGKOK 10120 THAILAND.

Subject: Request for immigration to the United States of America under
under Orderly Departure Program.

Dear Sir,

I undersigned : NGUYỄN - THỊ ANH
DOB and POB : 13-04-1944 Tân Vĩnh Hòa Sadee
Nationality : Vietnamese Sex: woman
Family status : married
Home address : 25/5 Nguyễn Huệ Sadee
Đông Tháp Việt Nam
Education : Trung Học

Before April 30.1975:

Rank : _____ Serial number: _____
Occupation : Phụ tá cán sự Viên Thông
Unit : Ty Bảo Điện Sadee

After April 30.1975:

Re-education in detention camp from: _____ To: _____
(~~XXXXXX~~)

Release in _____ from _____
Released certificate: _____

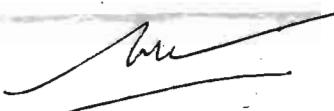
Due to the difficulty of my situation and based on the
authority of your organization and the spirit of humanitarian
act, I wish to request your assistance and intervention with
the Government of the Socialist Republic of Vietnam under your
arrangement and protection under the Orderly Departure Program
to immigrate to the U.S.A. for purpose of seeking a new life.

Following are my relatives to be evacuated with me to the U.S.A.

Name	Sex	DOB	POB	Relationship	Address
Nguyễn Cao Phương	?	?	?	?	?
Thảo	nu	18-5-1972	Sadee	con	25/5 Nguyễn Huệ Thị xã Sadee
Nguyễn Cao Thông	nam	26-6-1977	Sadee	con	25/5 Nguyễn Huệ Thị xã Sadee

Your consideration on the above to help me through your
humanitarian act will be highly appreciated.

Respectfully yours,



QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANT
CÂU HỎI CHO NGƯỜI NỘ ĐƠN

Date:
Ngày:

Fill out this questionnaire in English as completely as possible, if you cannot read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Xin điền vào sơ câu hỏi sau đây bằng tiếng Anh càng nhiều càng tốt. Nếu bạn không đọc hoặc viết rành Anh ngữ thì bằng tiếng Việt.

A/-Basic identification data:

Lý lịch căn bản

1.-Name : NGUYỄN - THỊ - ANH
Tên

2.-Other name:
Tên khác

3.-Date/Place of birth:
Ngày/Nơi sinh 13-04-1944 tại Phường Hòa Sadec

4.-Residence address :
Địa chỉ thường trú 25/5 Nguyễn Huệ Thị xã Sadec

5.-Mailing address :
Địa chỉ thư từ 25/5 Nguyễn Huệ Thị xã Sadec

6.-Current occupation :
Đang làm gì Buôn bán nhỏ

B/-RELATIVES TO ACCOMPANY:

Bà con cùng đi với họ

(Note: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany. You list married status (MS) as follow : Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).

Chú ý: Vợ chồng và con cái chưa lập gia đình có thể cùng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia đình như sau : Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), Góa phụ/Góa thê (W), hoặc độc thân (S).

Số : thứ tự:	Name Họ, tên	Date of birth: Ngày sinh	Place of birth Nơi sinh	Sex Phái	MS	Relationship
1	Nguyễn Cao Phưởng					
2	Thảo	18-05-1972	Sadec	nữ	Đã lập	con
3	Nguyễn Cao Thông	26-06-1977	Sadec	nam	Đã lập	con
4						
5						

(NOTE) For the persons listed above we will need eligible copies of birth certificate, marriage certificate (if married), divorced decree (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification card (if available) and photos. If any of the above accompanying relatives don't live with you, please note their address in section I below.

(CHÚ Ý) Cho mỗi người có tên trong danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai sinh, giấy thú (nếu đã lập gia đình rồi), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai tử của vợ/chồng (nếu góa thê/góa phụ), thẻ căn cước (nếu có) và hình. Nếu bà con cùng đi với bạn không chung ngụ với bạn hiện tại xin viết địa chỉ của họ trong phần I.

C/-RELATIVES OUTSIDE VN OF MYSELF/OR YOUR SPOUSE:

Họ hàng ở ngoại quốc của tôi/hoặc vợ/chồng tôi.

1.-Closest relatives outside VN of myself/of my spouse at USA
Họ hàng thân thuộc nhất ở Hoa Kỳ

a.-Name :
Họ tên Nguyễn Văn Nhâm

b.-Relationship :
Liên hệ gia đình cháu ruột

c.-Address : 10 Box 5442 Glendale CA 91201 USA.
Địa chỉ

1.-Date of relative arrival in the USA
Ngày bà con đến đất Mỹ Tháng 10 - 1971

2/-Closest relative in other foreign countries :
Bà con thân thuộc nhất ở các nước khác

a.-Name : Nguyễn Hữu Phưởng
Họ tên

b.-Relationship :
Liên hệ gia đình cháu ruột

c.-Address : 63 Alona ST - Saint Thomas ONT N5P 1A9
Địa chỉ Canada

D/-COMPLETE FAMILY LISTING (LIVING/DEAD)

Danh sách toàn thể gia đình (sống/chết)

1.-Father : Nguyễn Hữu Định (chết)
Cha

2.-Mother :
Mẹ

3.-Former spouse (if any)
Vợ chồng trước (nếu có) Nguyễn Cao Thông (chồng)

4.-Children:
Con cái : Nguyễn Cao Phưởng Thảo
Nguyễn Cao Thông

5.-Siblings:
Anh, chị, em : Nguyễn Thị Anh (chết)
Nguyễn Hữu Phi
Nguyễn Thị Hằng
Nguyễn Thị Nga
Nguyễn Hữu Chi
Nguyễn Hữu Công
Nguyễn Hữu Vũ Hiệp

E/-EMPLOYMENT BY US GOVERNMENT AGENCIES OR OTHER US ORGANIZATION
OF YOU OR YOUR SPOUSE

Bạn hoặc vợ/chồng đã có làm việc cho công sở của Chính phủ Mỹ
hoặc hàng Mỹ.

1.-Employer name :
Tên họ nhân viên

Position title:
Chức vụ

2.-Agency/Company/Office :
Sở/Hàng/Văn phòng

3.-Length of employment: From: To:
Thời gian làm việc Từ Đến:

4.-Name of American supervisor:
Tên họ Giám thị Mỹ

5.-Reason of separation:
Lý do nghỉ việc

F/-SERVICE WITH QVN OR RVNAF BY YOU OR YOUR SPOUSE:

Bạn hoặc vợ/chồng bạn đã công vụ với Chính phủ VN

1.-Name of person serving:
Họ tên người tham gia Nguyễn Thị Anh

2.-Date From: To:
Từ ngày: 19-12-1968 Đến ngày: 30-04-1975

3.-Last rank :
Cấp bậc cuối cùng Phụ tá Cấn Oai Viên Thông

4.-Ministry/Office/Military unit:

Bộ/Sở/Đơn vị/Binh chủng

Ty Bưu Điện Sedec

5.-Name of supervisor:

Tên họ người chỉ huy

Nguyễn Văn Lê, Trung tâm huấn luyện
Trung tâm Bưu Thông Bưu Điện
Sedec

6.-Name of American advisor

Họ tên Cố vấn Mỹ

7.-Reason of separation:

Lý do nghỉ việc

8.-US training courses in VN:

Chương trình huấn luyện tại VN

Tốt nghiệp Khóa II/1971 Huấn
luyện Phụ tá cán bộ và Sĩ quan
Thái viên ngành Bưu và

9.-US awards or certificates:

Phân thưởng hoặc giấy khen

Date received:

Ngày nhận:

G/-TRAINING OUTSIDE VN OF YOU OR YOUR SPOUSE:

Bạn hoặc vợ/chồng được huấn luyện tại ngoại quốc

1.-Name of student/trainer:

Họ tên sinh viên/Người được huấn luyện

2.-School and school address:

Trường và địa chỉ nhà trường

3.-Date From:

Ngày, tháng, năm Từ:

To:

Đến:

4.-Description of courses:

Nội tả ngành học

5.-Who paid for training:

AI đài thọ chương trình huấn luyện

(NOTE: Please attach copies of diplomas or order, if available. Yes / No

CHÚ Ý: Xin bạn kèm theo văn bằng hoặc chỉ thị nếu có. Bạn

Có / Không

H/-RE-EDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE:

Bạn hoặc vợ/chồng bạn học tập cải tạo.

1.-Name of person in re-education:

Họ tên người học tập cải tạo

2.-Time in re-education: From:

Thời gian học tập Từ

To:

Đến

3.-Still in re-education: Yes:

Vẫn còn học tập cải tạo Có

No

Không

(If released, we must have a copy of your released certificate)

(Nếu được tha, chúng tôi cần bản sao giấy ra trại)

I/-ANY ADDITIONAL REMARKS :

Cuộc sống phụ thuộc

Nguyễn Cao Thắng (chồng) giáo viên
tên ngày 30-4-1975. Sau 30-4-75
hoạt động phản cách mạng bị bắt,
ngày 07-1-1983 tại Sedec. Bị kết
án tù chung thân. Hiện đang bị
giam tại Trại cải tạo Z 30A (K3
Xuân Lộc, Đồng Nai, Việt Nam)

Signature

Ty tên

Date:

Ngày 29-07-1988

J.-Please list here all documents attached to this questionnaire

Xin nêu tất cả giấy tờ kèm theo với số câu hỏi này.

1 giấy khai sinh của Nguyễn Thái Bình và hình
1 giấy khai sinh của Nguyễn Cao Thắng và hình
1 giấy khai sinh của Nguyễn Cao Thắng và hình

Địa chỉ liên lạc với Văn phòng ODP

117 Fajadham Building Sathern Tai Road

BANGKOK - 10120 - THAILAND

Saalec ngày 20/7/88

Kính thưa Chị:

Hôm nay em viết thư gửi chị đại, khi nghe các anh Sĩ Quan cứu tạo về, người nào cũng nhắc đến chị Bảy Thọ (Chị tích hồ bảo về N. Nhân C) đã xin được đi chị em của chị em gửi đến chị, nhờ chị giúp đỡ hoàn cảnh của em.

Kính thưa chị, em là em có cái với chị Phạm Thị Thuý (tức là ở mẹ N. Thanh Huệ) đó chị. Chị là chị Bảy của em, là chị em họ. Em và chị em là công chức của chế độ cũ, bây giờ thì em buôn bán, còn chị em mang tờ phản động và bị kết Án Chung Thân, đang bị giam ở trại Z3A (K3) Xuân Lộc. Mẹ con em khổ sở vô cùng. Theo hướng dẫn của ODP hoàn cảnh em có thể được không chị? Chị có gắng giúp đỡ em, ở đây ngày ngày em không quên. Theo thư này em gửi kèm hồ sơ của mẹ con em cho chị, và đồng thời em cũng gửi đi Thái Lan một hồ sơ. Nếu có tiếng nói của chị em hoàn toàn hy vọng. Chị Raim cũng giúp đỡ mẹ con em chị Bảy Thọ nhé.

À chị Bảy cho em gửi thăm chị Nam Thư, chị Cui hồ. Chị Thư bắt út Anh ở Ty Bưu Điện Saalec ngày xưa là chị Thư bắt em liên lạc.

Cuối thư em có lời chúc sức khỏe chị và gia đình.

Em của chị:

mt

Nguyễn Thị Anh

20/5 Ng. Huệ Thị xã Saalec
tỉnh Đồng Tháp.

VIỆT NAM CỘNG HÒA
) Ộ) ƠI // GỬI (/IẾT // AM

{ XÃ TAN VINH HÒA TỈNH SADEC NAM PHẦN }

CÂN SỔ CHẾ ĐỘ CHÁNH
TRƯỞNG



Tên, họ đứa con nít	:	NGUYỄN THỊ ANH
Nam nữ	:	Fille
Sanh ngày nào	:	née le 13 Aril 1944
Sanh tại chỗ nào	:	Vĩnh Phước, maternité Hồng Châu
Tên họ cha	:	Nguyễn Hữu Dinh
Cha làm nghề gì	:	Instituteur
Nhà của ở dẫu	:	Tân Vĩnh Hòa, quartier Vĩnh Phước
Tên họ mẹ	:	Đỗ Thị Chương
Mẹ làm nghề gì	:	Ménagère
Nhà của ở dẫu	:	Tân Vĩnh Hòa
Vợ chánh hay thứ	:	Vợ chánh

TRÍCH Y BỐN CHÁNH

Tân vĩnh hòa, ngày 04 tháng 4 năm 1972

CHÚNG KIẾN
XÃ TRƯỜNG,

ỦY VIÊN HỘ TỊCH
(ký tên và đóng dấu)

Thái Bình Duyên

_____, ngày _____ tháng _____ năm 19_____

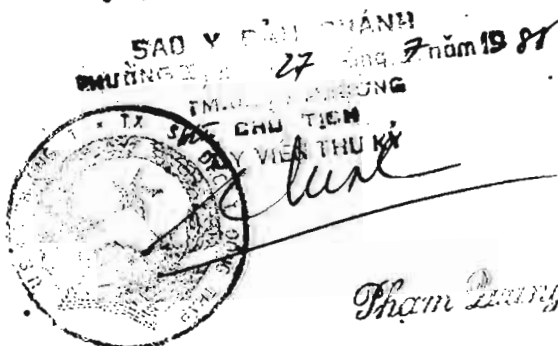
Quân Trưởng[?]

Lê phỉ

**Dã kiểm duyệt Bộ Nội
Đặc trách Hộ tịch,**

Biên lai số

(chū ký)



Phạm Quang Chính

SỐ HIỆU: 110/77

H A I

A N H

CÁN BỘ CHỨC VỤ
CHÍNH

SAO Y BỘ CHÁNH
Vĩnh Phước, ngày 25/7/1977
Tm/ UBND xã
PHÓ CHỦ TỊCH
(đã ký đóng dấu)
PHAN VĂN LỜI

Tên họ ấu nhi	:	NGUYỄN CAO THÔNG
P h á i	:	Nam
Sinh	:	Ngày 26 tháng 06/1977
Ngày, tháng, năm	:	
Tại	:	Bệnh viện SADIẾC
Cha	:	
Tên họ	:	NGUYỄN CAO THẮNG
Tuổi	:	39 tuổi
Nghề	:	Giáo viên
Cư trú tại	:	25/5 ấp Vĩnh Hiệp Xã Vĩnh Phước
Mẹ	:	
Tên họ	:	NGUYỄN THỊ ANH
Tuổi	:	33 tuổi
Nghề	:	Nội trợ
Cư trú tại	:	25/5, ấp Vĩnh hiệp, xã Vĩnh Phước
Vợ	:	
Chánh hay thứ	:	Vợ chánh (HT số 169)
Người khai	:	
Tên họ	:	Nguyễn Cao Thắng
Tuổi	:	39 tuổi
Nghề	:	Giáo viên
Cư trú tại	:	25/5 ấp Vĩnh hiệp, xã Vĩnh Phước
Ngày khai	:	Ngày 25 tháng 07/1977
Người chứng thứ nhất	:	
Tên họ	:	Trần Chiêu Lái
Tuổi	:	41 tuổi
Nghề	:	Giáo viên
Cư trú tại	:	11 ấp Vĩnh Hiệp xã Vĩnh Phước
Người chứng thứ nhì	:	
Tên họ	:	Hồ Văn Ngọc
Tuổi	:	27 tuổi
Nghề	:	Làm ruộng
Cư trú tại	:	125/4 Ấp Vĩnh Thuận, Xã Vĩnh Phước

SAO Y BÀN CHÁNH
PHƯƠNG 2 27 7
PHÓ CHỦ TỊCH
THỦ TƯỚNG
CHỦ TỊCH



Người khai
Ký tên: Thắng

Lập tại xã Vĩnh Phước, ngày 25 tháng 07.1977
Ủy Viên Xã Hội
Ký tên: Phan Văn Lới

Nhân chứng
Ký tên: Lái
Ký tên: Ngọc

SỐ HIỆU 480

KHAI SANH



Số kiểm định Bộ đt.
Ủy. trách nhiệm

Vanham

MIỄN THI-THỰC

Tham chiếu V.T. số 4366/BNV/HQ/28
của Bộ Nội-Vụ ngày 3-8-1972

Tên họ ầu nhi : Nguyễn Cao Phương-Thảo

Phái : nữ

Sanh : mười tám tháng năm năm 1972

Ngày, tháng, năm

Tại : nhà sinh bác-sĩ Quân Sáo

Cha : Nguyễn Cao-Thăng

Tên họ

Tuổi : 34 tuổi

Nghề : Giáo-viôn

Cư-trú tại : Tân-vĩnh-hòa

Mẹ : Nguyễn-thị-Anh

Tên họ

Tuổi : 28 tuổi

Nghề : Hộ-tử

Cư-trú tại : Tân-vĩnh-hòa

Vợ : vợ chánh

Chánh hay thê

Người khai : Nguyễn Cao-Thăng

Tên họ

Tuổi : 34 tuổi

Nghề : Giáo-viôn

Cư-trú tại : Tân-vĩnh-hòa

Ngày khai : 22 tháng 5 năm 1972

Người chứng thứ nhất : Nguyễn-hữu-Công

Tên họ

Tuổi : 30 tuổi

Nghề : Giáo-viôn

Cư-trú tại : Tân-vĩnh-hòa

Người chứng thứ nhì : Phùng - tân - Dân

Tên họ

Tuổi : 42 tuổi

Nghề : Giáo-viôn

Cư-trú tại : Tân-vĩnh-hòa

TRÍCH Ý BỘ CHÁNH

Tân-Vĩnh-Hòa, ngày 23 tháng 5 năm 1972

ĐẠI VIÊN HỒ TỊCH



Lập tại xã Tân-vĩnh-hòa ngày 22 tháng 5 19 72

Người khai
ký tên : Thăng

Người chứng
ký tên : Duyên

Người chứng
ký tên : Công Dân

Trần Đình Duyên

18/5/1972
Lương Cao Tường
Thao

MIỀN THI-THỰC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
CÁI LẬU - VIỆT NAM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
CÁI LẬU - VIỆT NAM



FROM: NGUYỄN-THỊ-ANH.
25/5 NGUYỄN-HUỆ-THỊ-XÁ SADEC
TỈNH ĐỒNG THÁP - VIỆT-NAM.

PAR AVION



Vì ^{anh} Nhân viên Bưu điện
Chỗ: Từ chỵ Thôn
(ở chầu là Quan Nhân / cảnh sát)

To: MRS. KHUỐC - MINH - THỊ
P.O. Box 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635

U.S.A.

267 = 6889